

Số: 174 /TTr-STNMT

Bình Phước, ngày 28 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai, môi trường và tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành

chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng Đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định:

1. Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính thứ tự số 21 và số 41 phần I mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) thuộc lĩnh vực đất đai; thay thế thủ tục hành chính thứ tự số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 16 phần IV mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) và thủ tục hành chính thứ tự số 1, 2 phần III mục B (Thủ tục hành chính cấp huyện) thuộc lĩnh vực tài nguyên nước được ban hành tại Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng Đăng ký đất đai, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Bãi bỏ thủ tục hành chính thứ tự số 4, 7 phần II mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) thuộc lĩnh vực môi trường được ban hành tại Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng Đăng ký đất đai, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

(Có dự thảo Quyết định, phụ lục danh mục và nội dung các thủ tục hành chính kèm theo)

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT. Nhan



Trần Văn Hương

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 50/QĐ-UBND

DU THẢO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai, môi trường và tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực tài nguyên nước; sửa đổi Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng Đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và môi trường tại Tờ trình số /TTr-STNMT ngày tháng năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai, môi trường và tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Công bố thủ tục hành chính cấp tỉnh mới ban hành thuộc lĩnh vực tài nguyên nước.

2. Sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính thứ tự số 21 và số 41 phần I mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) thuộc lĩnh vực đất đai; thay thế thủ tục hành chính thứ tự số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 16 phần IV mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) và thủ tục hành chính thứ tự số 1, 2 phần III mục B (Thủ tục hành chính cấp huyện) thuộc lĩnh vực tài nguyên nước được ban hành tại Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng Đăng ký đất đai, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Bãi bỏ thủ tục hành chính thứ tự số 4, 7 phần II mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) thuộc lĩnh vực môi trường được ban hành tại Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng Đăng ký đất đai, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

(Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các hồ sơ thủ tục hành chính được nêu tại Điều 1 Quyết định này được tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện giải quyết theo Bộ thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cục kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; P.KSTTHC; TTPVHCC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI, MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)

Phần I.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Phụ lục 1: Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực tài nguyên nước

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Trang	Mức DVC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	1.011516 000.00.00.H10	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt	9	Một phần
2	1.011517 000.00.00.H10	Thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất	12	Một phần
3	1.011518 000.00.00.H10	Trả lại Giấy phép Tài nguyên nước	15	Một phần

Phụ lục 2: Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực đất đai.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Trang	Mức DVC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
I	TIẾP NHẬN TẠI MỘT TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
1	1.004193 000.00.00.H10	Thủ tục đính chính giấy chứng nhận đã cấp	19	Toàn trình
II	TIẾP NHẬN TẠI MỘT CỬA UBND CẤP HUYỆN VÀ UBND CẤP XÃ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI			
2	1.004193 000.00.00.H10	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp	24	Toàn trình

PHÒNG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
HUYỆN QUẢNG TRUNG
TỈNH QUẢNG TRUNG

Phụ lục 3: Danh mục thủ tục hành chính thay thế thuộc lĩnh vực tài nguyên nước

STT	Mã số TTTC	Tên thủ tục hành chính	Trang	Mức DVC
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1.	1.004232 000.00.00.H10	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	29	Một phần
2.	1.004228 000.00.00.H10	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	34	Một phần
3.	1.004223 000.00.00.H10	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	38	Một phần
4.	1.004211 000.00.00.H10	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	44	Một phần
5.	1.004179 000.00.00.H10	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm	49	Một phần
6.	1.004167 000.00.00.H10	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm	55	Một phần

7.	1.000824 000.00.00.H10	Cấp lại Giấy phép Tài nguyên nước	59	Toàn trình
8.	1.001740 000.00.00.H10	Lấy ý kiến UBND cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh	63	Một phần

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1.	1.001662 000.00.00.H10	Đăng ký khai thác nước dưới đất	66	Một phần
2.	1.001645 000.00.00.H10	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	69	Một phần

Phụ lục 4: Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc lĩnh vực môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính		
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1.	1.004246 000.00.00.H10	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại		
2.	1.004621 000.00.00.H10	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại		